

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGTVT-QLVT,PT&NL

Hà Nam, ngày tháng 3 năm 2024

V/v Tham gia ý kiến Dự thảo Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi:

- Các Sở: Tư pháp, Tài nguyên & Môi trường, Kế hoạch & Đầu tư, Tài Chính, Xây Dựng;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND Các huyện, thị xã và thành phố trong tỉnh;
- Các Tổ chức, cá nhân quản lý bãi đỗ xe trong tỉnh.

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Công văn số 69/VPUB - GTXD ngày 05/01/2024 của Văn phòng Ủy ban về việc thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải tại Văn bản số 15016/BGTVT-TTr ngày 27/12/2023.

Sở Giao thông vận tải đã nghiên cứu, xây dựng, dự thảo Quyết định ban hành và Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Để đảm bảo đúng theo quy trình xây dựng và ban hành văn bản, Sở Giao thông vận tải đề nghị các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố trong tỉnh tham gia ý kiến vào Dự thảo trên (*gửi kèm theo Dự thảo Quyết định và Quy định*)

Ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị gửi Sở Giao thông vận tải trước ngày **10/04/2024** để Sở tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh } (để b/c);
- Giám đốc Sở }
- Website Sở;
- Lưu: VP, QLVT,PT&NL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thế Thích

Số: /2024/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động
của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số /TTr-SGTVT ngày /03/2024,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các Sở, Ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, GTXD.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

**Về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe
trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

- Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến tổ chức, quản lý, công bố hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.
- Quy định này không áp dụng đối với:
 - Bãi đỗ xe nhằm mục đích đỗ xe nội bộ phục vụ cho việc sản xuất, kinh doanh của đơn vị, tổ chức, cá nhân;
 - Điểm trông giữ xe đơn lẻ do cá nhân, hộ gia đình tự tổ chức dịch vụ trông giữ xe, không thuộc kết cấu hạ tầng đường bộ;
 - Bãi đỗ xe thuộc các trạm dừng nghỉ đường bộ;
 - Bãi (điểm) đỗ xe tĩnh nằm trên các trục đường giao thông;
 - Bãi đỗ xe cao tầng, thông minh.

Điều 3. Quy định chung

1. Đơn vị hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe là các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật hợp tác xã, Bộ Luật dân sự được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định (gọi chung là đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe).

2. Bãi đỗ xe được đầu tư, xây dựng theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, xây dựng và phải phù hợp với quy hoạch xây dựng đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bãi đỗ xe phải được cơ quan có thẩm quyền công bố trước khi đưa vào hoạt động.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG CỦA BÃI ĐỖ XE

Điều 4. Yêu cầu các hạng mục công trình trong bãi đỗ xe gồm có:

- a) Bãi đỗ xe có diện tích đảm bảo theo phương án kinh doanh (*diện tích tối thiểu 1.000 m²*); có đường giao thông nội bộ;
- b) Nhà điều hành và nhà bảo vệ;
- c) Đường ra, vào bãi đỗ xe đảm bảo an toàn giao thông, không ùn tắc giao thông;
- d) Trang thiết bị phòng chống cháy nổ;
- đ) Nhà vệ sinh công cộng;
- e) Tường rào, hàng rào bao quanh;
- g) Hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông tin, tín hiệu, biển báo.

Ngoài ra, các hạng mục công trình khác (*nếu có*) trong bãi đỗ xe có thể trang bị để phục vụ công tác quản lý, kinh doanh của bãi đỗ xe gồm: Trạm bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, rửa xe; hệ thống camera theo dõi, giám sát, hệ thống nhận vé và thanh toán tự động ...

3. Điểm đầu nối của đường ra, vào bãi đỗ xe với đường quốc lộ phải được thực hiện theo đúng quy định tại Văn bản hợp nhất số 333/VBHN-BGTVT ngày 21/7/2022 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Điểm đầu nối của đường ra, vào bãi đỗ xe với các đường khác (*trừ đường Quốc lộ*) phải được thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền địa phương.

Điều 5. Quản lý kinh doanh hoạt động bãi đỗ xe

1. Nội dung kinh doanh tại bãi đỗ xe theo quy định tại Khoản 2 Điều 55 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

2. Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh tại bãi đỗ xe; Đường ra, vào bãi đỗ xe phải được bố trí đảm bảo an toàn không gây ùn tắc giao thông.

3. Đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe phải thực hiện việc đăng ký, kê khai, niêm yết giá dịch vụ kinh doanh tại bãi đỗ xe theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành về giá.

4. Đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe phải xây dựng và niêm yết Nội quy hoạt động của bãi đỗ xe do đơn vị mình quản lý, đảm bảo nội dung đúng theo quy định của pháp luật. Trong đó, đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe có quyền từ chối phục vụ đối với người gửi xe hoặc chủ phương tiện nếu không chấp hành nội quy; giao vé cho khách đến gửi xe hoặc làm hợp đồng trông giữ xe với chủ phương

tiện (nếu có); có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người gửi xe hoặc chủ phương tiện nếu để xảy ra mất, hư hỏng phương tiện nhận trông, giữ.

5. Hoạt động tại bãi đỗ xe theo đúng quy định của Bộ Giao thông vận tải và theo quy định pháp luật có liên quan, không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải, lái xe sử dụng bãi đỗ xe để đón, trả khách, tổ chức bán vé xe khách, tạo điểm giao dịch trung chuyển hành khách.

6. Phương tiện vào đỗ trong bãi đỗ xe không mang theo hàng hóa, các chất, vật liệu thuộc diện Nhà nước cấm tàng trữ, cấm sử dụng và cấm lưu thông.

7. Chịu sự thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 6. Công bố hoạt động bãi đỗ xe

1. Trước khi đưa vào khai thác kinh doanh bãi đỗ xe, đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe gửi hồ sơ đề nghị công bố hoạt động bãi đỗ xe đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có bãi đỗ xe (qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện hoặc phòng Quản lý đô thị thành phố). Thành phần hồ sơ gồm:

Giấy đề nghị công bố hoạt động bãi đỗ xe (Phụ lục kèm quy định này); Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định; hồ sơ điểm đầu nối công ra, vào bãi đỗ xe; phương án hoạt động của bãi đỗ xe (bao gồm cả phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong khu vực bãi đỗ xe); sơ đồ thiết kế bãi đỗ xe, trong đó có thiết kế hướng đỗ xe phù hợp với quy mô diện tích và mặt bằng tại bãi đỗ xe.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện hoặc phòng Quản lý đô thị thành phố có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị công bố bãi đỗ xe, tổ chức kiểm tra hồ sơ với điều kiện thực tế, đối chiếu với quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe; Trong thời gian tối đa 10 ngày làm việc kể từ lúc nhận đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện hoặc phòng Quản lý đô thị thành phố kiểm tra, thẩm định các điều kiện hoạt động bãi đỗ xe và tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định công bố hoạt động của bãi đỗ xe. Trường hợp không đủ điều kiện để công bố hoạt động bãi đỗ xe thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Quyết định công bố hoạt động bãi đỗ xe gồm những nội dung chính sau đây:

- a) Các căn cứ để ban hành quyết định.
- b) Tên bãi đỗ xe; địa điểm bãi đỗ xe; thời gian hoạt động của bãi đỗ xe.
- c) Tên đơn vị trực tiếp quản lý, khai thác bãi đỗ xe; số điện thoại liên hệ.
- d) Quy mô bãi đỗ xe: Tổng diện tích bãi đỗ xe, diện tích bãi đỗ xe dành cho ô tô, diện tích bãi đỗ xe dành cho các phương tiện khác.
- e) Thời gian hiệu lực của quyết định.
- g) Cá nhân, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thi hành quyết định.

4. Quyết định công bố hoạt động bãi đỗ xe được đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có bãi đỗ xe được công bố, đưa tin trên sóng phát thanh, truyền hình địa phương; đồng thời được gửi đến Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan để phối hợp trong công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước

1. Sở Giao thông vận tải:

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của bãi đỗ xe trong phạm vi toàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe và Quy định này;

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2. Sở Xây dựng:

a) Xây dựng Quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng, cải tạo bãi đỗ xe;

c) Hướng dẫn các chủ đầu tư dự án thiết kế, xây dựng bãi đỗ xe theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành;

d) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị khai thác kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng chức năng hướng dẫn các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định công tác phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra việc chấp hành phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động bãi đỗ xe. Tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông, bảo đảm an ninh trật tự tại các bãi đỗ xe.

4. Sở Tài chính:

a) Thẩm định giá dịch vụ trông giữ các loại xe trong bãi đỗ xe trên cơ sở phương án giá do các đơn vị quản lý kinh doanh, khai thác bãi đỗ xe lập theo quy định của tỉnh và pháp luật hiện hành về giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

5. Cục Thuế tỉnh: Hướng dẫn các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe sử dụng hóa đơn, chứng từ (vé trông giữ xe); thực hiện việc đăng ký, kê khai, nộp các khoản thuế và phí. Hướng dẫn các chủ đầu tư được Nhà nước cho thuê đất làm thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư xây dựng bãi đỗ xe. Phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, kiểm tra việc thực hiện thu giá dịch vụ trông giữ xe tại các bãi đỗ xe.

6. Sở Tài Nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trong quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe vào quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường trong hoạt động tại các bãi đỗ xe.

7. Sở Kế hoạch và đầu tư: Có kế hoạch xúc tiến đầu tư bãi đỗ xe trên địa bàn, xây dựng phương án khuyến khích nhằm huy động các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống bãi đỗ xe.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Thực hiện công bố và thu hồi Quyết định đưa bãi đỗ xe vào khai thác;

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn địa phương;

c) Tiếp nhận và tổng hợp báo cáo của các đơn vị quản lý kinh doanh hoạt động bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý; rà soát, cung cấp danh sách, tình hình hoạt động của các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn trong công tác phối hợp quản lý, thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch của các cơ quan chức năng có thẩm quyền khi được yêu cầu;

d) Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trong Quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe vào Quy hoạch sử dụng đất và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để đơn vị hoạt động, kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện thủ tục đất đai theo quy định;

đ) Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của quy định này xuống tận cơ sở để các tổ chức, cá nhân kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý biết, thực hiện; người dân biết để phối hợp giám sát hoạt động, phản ánh thông tin về tình hình hoạt động tại bãi đỗ xe;

e) Xây dựng phương án phân luồng giao thông, đảm bảo không gây ùn tắc tại các khu vực ra vào bãi đỗ xe;

f) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật;

g) Định kỳ hàng tháng báo cáo Sở Giao thông vận tải về công tác quản lý hoạt động, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn;

h) Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng mới hoặc đầu tư nâng cấp, cải tạo bãi đỗ xe trên địa bàn.

Điều 8. Trách nhiệm của đơn vị quản lý kinh doanh bãi đỗ xe

1. Cung cấp đầy đủ các hồ sơ theo quy định phục vụ cho việc công bố hoạt động của bãi đỗ xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ.

3. Niêm yết công khai giá dịch vụ; nội quy hoạt động; tên và số điện thoại của chủ đơn vị quản lý bãi đỗ xe, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tại trụ sở kinh doanh bãi đỗ xe để chủ phương tiện và người dân được biết, kịp thời phản ánh, khiếu nại khi cần thiết.

4. Có trách nhiệm duy trì tốt tình trạng hoạt động của bãi đỗ xe do đơn vị quản lý, đảm bảo theo các nội dung đã được công bố khi đưa bãi đỗ xe vào khai thác.

5. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và quy định này về hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu.

6. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của các cơ quan chức năng liên quan.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

**TÊN ĐƠN VỊ KINH
DOANH BÃI ĐỖ XE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày tháng năm

**GIẤY ĐỀ NGHỊ
CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG BÃI ĐỖ XE**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.....

1. Tên đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe:.....
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại (fax): Email:.....
4. Giấy chứng nhận được đăng ký kinh doanh số: do
cấp ngày tháng năm

Sau khi rà soát, đối chiếu với quy định tại Quyết định số:...../QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh .

..... (Tên đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe) đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố công bố hoạt động của bãi đỗ xe, cụ thể:

- Tên bãi đỗ xe:
- Địa chỉ:
- Tổng diện tích:
- Thời gian hoạt động:

..... (Tên đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe) xin cam kết thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe./.

TÊN ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, KINH DOANH BÃI ĐỖ XE

(Ký tên, đóng dấu)